UBND TỈNH BẮC GIANG **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80 /BC-SNV	*Bắc Giang, ngày 27 tháng 3 năm 2024*

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị

Thực hiện Công văn số 1013/UBND-NC ngày 04/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổng kết Chỉ thị số 34-CT-TW của Bộ Chính trị theo Công văn số 1019/BNV-BTĐKT ngày 28/2/2024 của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị khóa XI "Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng", cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình hình

Bắc Giang là tỉnh miền núi phía Bắc, nằm trong Vùng Thủ đô Hà Nội và trên tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; cách Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị khoảng 120km, cách Thủ đô Hà Nội khoảng 50km. Tỉnh Bắc Giang có diện tích tự nhiên 3.895,8 km2; có 08 huyện, 01 thị xã, 01 thành phố và 209 xã, phường, thị trấn, tổng dân số khoảng 02 triệu người (trong đó người dân tộc thiểu số chiếm 14,66% tổng dân số của tỉnh). 10 năm gần đây (2014-2023), tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh luôn nằm trong nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước; quy mô kinh tế được mở rộng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp; văn hóa - xã hội có chuyển biến tích cực. Hệ thống chính trị thường xuyên được kiện toàn, củng cố; quốc phòng, an ninh được bảo đảm; công tác đối ngoại được mờ rộng.

2. Thuận lợi

Tăng trưởng kinh tế của tỉnh luôn được duy trì trong nhóm các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Quy mô kinh tế của tỉnh ngày càng được mở rộng.

Luôn nhận được sự giúp đỡ của Trung ương; sự quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Nhân dân tích cực trong việc tham gia xây dựng và thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nói chung và công tác thi đua, khen thưởng nói riêng.

3. Khó khăn

Tình hình thế giới diễn biến phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; tình hình chiến sự căng thẳng Nga - Ukraina kéo dài đã kích hoạt lạm phát trên quy mô toàn cầu, gần đây lại xảy ra xung đột tại Dải Gaza; bên cạnh đó, nhiều nền kinh tế lớn vẫn đang duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt; các thị trường tài chính tiền tệ, bất động sản tiềm ẩn nhiều rủi ro; hoạt động xuất nhập khẩu bị thu hẹp. An ninh năng lượng, an ninh mạng gặp nhiều thách thức; thiên tai,

biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng. Hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh còn hạn chế, bất cập. Dịch COVID-19 và một số dịch bệnh nguy hiểm đã ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền về triển khai thực hiện Chỉ thị

a) Công tác quán triệt tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua khen thưởng

Nhằm quán triệt sâu sắc tư tưởng của Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc, ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bắc Giang đã nghiêm túc quán triệt và triển khai các văn bản đến các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương và tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh để thực hiện, như: Chỉ thị số 34-CT/TW, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Từ đó, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp, của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

b) Việc ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy đảng và chính quyền các cấp

Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang đã ban hành Công văn số 841-CV/TU ngày 31/7/2014 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 18/9/2014 về việc triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 34-CT/TW. Theo đó, các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương ban hành các văn bản để triển khai thực hiện.

c) Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, văn bản triển khai, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn

Cùng với việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW và các văn bản của Trung ương về thi đua, khen thưởng; trong 10 năm qua, tỉnh Bắc Giang luôn quan tâm kịp thời xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, như: Quyết định số 172/2015/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND tỉnh Ban hành quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 178/2016/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức,

xét tôn vinh, danh hiệu, doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Ban hành quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang[1]. Bên cạnh đó, hằng năm UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng TĐKT tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện công tác thi đua, khen thưởng[2]

Nhìn chung, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đã góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả các phong trào thi đua, đưa công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ngày càng đi vào nền nếp. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp và người đứng đầu về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng trong những năm qua được nâng lên rõ rệt.

2. Việc đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

a) Việc xây dựng nội dung, hình thức tổ chức triển khai các phong trào thi đua yêu nước do Thủ tướng Chính phủ và tỉnh phát động

Việc đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua là yếu tố quyết định đến chất lượng phong trào thi đua. Do vậy, 10 năm qua, tỉnh Bắc Giang đã quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung này; theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương khi xây dựng kế hoạch thi đua đều xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua cụ thể, rõ ràng; nội dung thi đua có nhiều đổi mới, tập trung vào giải quyết những khó khăn, thách thức, những nhiệm vụ cấp bách thực tiễn đặt ra; đồng thời đề ra các giải pháp, hình thức tổ chức thực hiện phong trào thi đua phù hợp với tình hình cụ thể của từng đơn vị, từ đó đã khích lệ được mọi người, mọi nhà, mọi ngành nghề hăng hái thi đua, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

*** Các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động**

- Phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"

Phát huy kết quả đạt được trong giai đoạn (2011-2015), để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua "*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"* trong các giai đoạn tiếp theo (2016-2025); Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai đồng bộ, toàn diện tới toàn thể Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục đổi mới, sáng tạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

---

[1] Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định khen thưởng, khuyến khích thành tích đạt được trong lĩnh vực thể thao, giáo dục - đào tạo, khoa học - kỹ thuật, văn hóa - văn nghệ, văn học - nghệ thuật và báo chí trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh về bãi bỏ một phần nội dung tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; Quyết định số 61/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu "Công dân Bắc Giang ưu tú" trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về bãi bỏ một phần các quyết định của UBND tỉnh; Quyết định số 896/QĐ-HĐSK ngày 10/6/2019 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bắc Giang *(thay thế Quyết định số 351/QĐ-HĐSK ngày 28/12/2015)*; ...

[2] Văn bản điều chỉnh, bổ sung cụm, khối thi đua và phân công nhiệm vụ cho các đơn vị; hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua cụm, khối thi đua tỉnh; Kế hoạch nhân rộng điển hình tiên tiến hàng năm; Kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác thi đua khen thưởng; các văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết hàng năm và hướng dẫn khen thưởng theo chuyên đề; ...

triển khai thực hiện về công tác khen thưởng trong phong trào; đồng thời ban hành nhiều cơ chế, chính sách để thực hiện, như: Kết luận số 43-KL/TU ngày 11/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành về chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết vấn đề nông thôn trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 315/KH-UBND ngày 12/12/2016 về tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2016 – 2020 [3].

Với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chinh trị, phong trào thi đua được lan tỏa sâu rộng trong các cơ quan, tổ chức, địa phương, đặc biệt là được Nhân dân đồng thuận hăng hái tham gia. Do vậy, sau hơn 10 năm triển khai thực hiện phong trào thi đua "Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới" diện mạo nông thôn có nhiều thay đổi theo hướng hiện đại, sáng, xanh, sạch, đẹp; đời sống vật chất và

---

[3] Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2017-202; Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh; Kế hoạch số 392/KH-UBND ngày 29/6/2022 về việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua *"Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới"* giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 09/11/2023 về việc Sơ kết Phong trào thi đua "*Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới"* giai đoạn 2021-2025; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã ban hành văn bản số 17/CV-HĐTĐKT ngày 31/12/2016 về việc phân công các cơ quan, đơn vị thuộc khối thi đua cấp tỉnh tham gia chỉ đạo, hỗ trợ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Công văn số 1853/SNV-TĐKT ngày 22/11/2022 về việc hướng dẫn khen thưởng trong phong trào thi đua *"Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới"* giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII; Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 07/10/2022 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Công văn số 1530-CV/TU ngày 31/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện "Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND, ngày 07/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND, ngày 07/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 5613/KH-UBND ngày 08/11/2022 về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 108/QĐ-UBND, ngày 24/01/2022 về việc bổ sung kinh phí cho các huyện, thành phố để khen thưởng thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021; Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022, Quyết định số 553/QĐ-UBND, ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023; Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 tỉnh Bắc Giang; Quyết dịnh số 353/QĐ-UBND, ngày 12/04/2022 của UBND tỉnh về việc Kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 737/QĐ-UBND, ngày 26/07/2022 của UBND tỉnh Quy định một số chỉ tiêu, tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 739/QĐ-UBND, ngày 26/07/2022 của UBND tỉnh Quy định một số chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 741/QĐ-UBND, ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh Quy định một số chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 472/QĐ-UBND, ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 552/QĐ-UBND, ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương bổ sung các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 1139/QĐ-UBND, ngày 14/11/2022 của UBND tỉnh về việc bổ sung danh mục dự án và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025; điều chỉnh và phân bổ chi tiết kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 (đợt 2); Quyết định số 3095/QĐ-UBND, ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Tổ công tác chỉ đạo, hỗ trợ xây dựng huyện Lục Nam đạt chuẩn nông thôn mới; Quyết định số 3099/QĐ-UBND, 20/10/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND, ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các CTMTQG trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND, ngày 20/6/2023 của UBND tỉnh Quy định Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới và thẩm quyền xét, công nhận, công bố thôn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025; Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tiêu chí của Phụ lục Bộ Tiêu chí thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 20/KH-UBND, ngày 05/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 05/01/2023 về việc thực hiện mục tiêu chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bản tỉnh Bắc Giang; Công văn số 5069/UBND-NC về việc hướng dẫn khen thưởng thành tích đóng góp về đất đai và tài sản gắn liền với đất để làm đường, xây dựng công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Lũy kế tính đến thời điểm hiện nay, toàn tỉnh có 7/10 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn huyện NTM; có 154/182 xã đạt chuẩn NTM, đạt 84,6%; có 58 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt 31,9%; 12 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, đạt 6,6%; có 359 thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"

Quán triệt và nghiêm túc thực hiện sự lãnh đạo, điều hành của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác giảm nghèo; Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu qủa Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và phong trào thi đua[4]. Thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các kế hoạch thi đua, các quy định, hướng dẫn để tổ chức thực hiện Phong trào thi đua. Phong trào thi đua đã nhận được sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị đặc biệt là sự đồng lòng quyết liệt của cấp ủy chính quyền các cấp và toàn thể Nhân dân, huy động nguồn lực toàn xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

Công tác triển khai thực hiện phong trào thi đua được tiến hành rộng khắp, cụ thể, phù hợp với tình hình đặc điểm của mỗi cấp, mỗi ngành, đặc biệt là đối với địa bàn cơ sở. Các phong trào thi đua tập trung về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị, thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách hoặc đột phá vào những nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm để giải quyết những khó khăn, những mặt yếu kém

---

[4] Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 01/9/2016 của BTV Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 34/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đối với 36 thôn, bản đặc biệt khó khăn nhất tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2018; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 27/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua "Bắc Giang chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"; Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 về Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình 135, thuộc chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3343/KH-UBND ngày 29/9/2017 về thực hiện chương trình 135 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 về phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn và chủ trương đầu tư các dự án đầu tư thực hiện theo cơ chế đặc thù của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 25/8/2021 về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030"; Chương trình số 5734/CT-UBND ngày 31/10/202 thực hiện Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 25/8/2021 Tỉnh ủy Bắc Giang; Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 17/02/2022 về thực hiện Nghị quyết số 160/NQ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 quy định một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 05/8/2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 456/KH-UBND ngày 05/8/2022 thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang năm 2022; Kế hoạch 3976/KH-UBND ngày 16/8/2022 tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 470/KH-UBND ngày 15/8/2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang năm 2023; Kế hoạch số 4186/KH-UBND ngày 28/8/2022 truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 4652/KH-UBND ngày 22/9/2022 giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch 586/KH-UBND ngày 12/11/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về hỗ trợ huyện Sơn Động thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1851/SNV-TĐKT ngày 22/11/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn khen thưởng phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 28/02/2023 về giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang năm 2023; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 10/3/2023 truyền thông về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang năm 2023; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 21/3/2023 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang năm 2023; Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 09/11/2023 sơ kết phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 38/KH-BCĐ ngày 26/02/2024 về triển khai thực hiện vận động, hỗ trợ xây dựng xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xuống cấp cần được sửa chữa, xây mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

của từng đơn vị, địa phương với các hình thức thi đua phong phú, hấp dẫn, có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, có tiêu chí cụ thể, nội dung thiết thực. Các ngành, các địa phương đã triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ cho người nghèo tạo điều kiện để người nghèo được tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản, tham gia vào phát triển sản xuất góp phần cải thiện đời sống, nhiều huyện đã chủ động xây dựng các cơ chế, chính sách và hỗ trợ phù hợp với tình hình của địa phương tạo đà cho nông dân phát triển sản xuất. Tính đến thời điểm hiện nay, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh *(theo chuẩn mới 2021-2025)* còn 2,8%, vượt mục tiêu kế hoạch Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh đề ra; toàn tỉnh không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng người có công với cách mạng. Mục tiêu đến hết năm 2024, hoàn thành việc xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xuống cấp cần được sửa chữa, xây mới trên địa bàn tỉnh.

- Phong trào "Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển"

Nhận thức tầm quan trọng của các doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã quan tâm, chỉ đạo, tổ chức triển khai ban hành nhiều văn bản đến các sở, ngành, địa phương để thực hiện, như: Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 06/5/2016 về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020[5]. Đặc biệt là ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phát động phong trào thi đua "Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển", ngày 25/9/2017, UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 193/KH-UBND về tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Doanh nghiệp Bắc Giang hội nhập và phát triển" giai đoạn 2017-2020 và triển khai sâu rộng đến các cơ quan, ban, ngành, địa phương. Theo đó các sở, ngành, địa phương đã cụ thể hóa nội dung các nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh để triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị mình. Công tác phát triển doanh nghiệp luôn được UBND tỉnh quan tâm, đặc biệt UBND tỉnh luôn đồng hành cùng các doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh; nhiều biện pháp, giải pháp được thực hiện như: tổ chức nhiều Hội nghị tiếp xúc đối thoại với các doanh nghiệp, duy trì chương trình gặp mặt cà phê doanh nhân nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, hỗ trợ đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống tiêu chuẩn tiên tiến; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; đồng thời đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp với trọng tâm tiếp tục triển khai mô hình "5 tại chỗ" trong giải quyết TTHC, hỗ trợ chuyển đổi số cho DN; tư vấn các hồ sơ, thủ tục gắn với thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh. Cùng với sự hỗ trợ tích cực của các cấp, các ngành, địa phương đến nay phong trào thi đua "Doanh nghiệp Bắc Giang hội nhập và phát

---

[5] Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016- 2020. Kế hoạch số 36-KH/TU ngày 02/8/2017 về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 11-NQ/TW, Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương để nhằm thu hút, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển

triển" đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, cơ bản tạo dựng được môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng, minh bạch, thân thiện để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp. Do vậy, những năm gần đây, Bắc Giang luôn là tỉnh nằm trong tốp đầu của cả nước về thu hút vốn đầu tư, đặc biệt trong năm 2023, toàn tỉnh đã thu hút được trên 3,2 tỷ USD vốn đầu tư quy đổi, đạt kỷ lục từ trước đến nay (tính riêng thu hút đầu tư FDI, Bắc Giang xếp thứ 4 cả nước).

- Phong trào "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"

Văn hóa công sở là gốc của nền hành chính kiến tạo, vì nhân dân phục vụ; gắn với trách nhiệm công vụ; đặt giá trị tập thể lên trên lợi ích cá nhân, lấy lợi ích người dân, doanh nghiệp làm mục tiêu. Ngày 04/7/2014, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang ban hành Chỉ thị số 14-CT/TU về "Chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó để thực hiện có hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở", UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 11/7/2019 về việc tổ chức thực hiện Phong trào "Cán bộ, công chức, viên chức Bắc Giang thi đua thực hiện văn hóa công sở" và Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 28/4/2021về việc tổ chức phát động phong trào thi đua "Nụ cười công sở" trong cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang giai đoại 2021-2025[6].

Nhằm hưởng ứng nội dung phát động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan, ban ngành, các huyện, thành phố đã tích cực triển khai thực hiện nội dung phong trào; đồng thời tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức ký cam kết thực hiện văn hóa công sở, lấy kết quả thực hiện để làm căn cứ bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng vào dịp cuối năm. Phong trào "Cán bộ, công chức, viên chức Bắc Giang thi đua thực hiện văn hóa công sở" thực sự đã tạo nên một khí thế thi đua sôi nổi trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cả hệ thống chính trị. Phong trào đã và đang cùng đồng hành với việc xây dựng một nền hành chính công vụ hiện đại, văn minh, chuyên nghiệp hướng đến phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Đến nay, phong trào thi đua vẫn tiếp tục được triển khai rộng khắp góp phần nâng cao văn hóa công sở, đạo đức công vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng một chính quyền "Kiến tạo và phục vụ", xây dựng tính chuyên nghiệp, phong cách ứng xử và lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Nội dung thi đua ngày càng đổi mới, hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực, có tiêu chí rõ ràng, bám sát các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương để thu hút, tập hợp sự tham gia đông đảo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức góp phần hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

---

[6] BTV Tỉnh ủy Bắc Giang đã ban hành Công văn số 1937-CV/TU ngày 29/7/2019 về yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm quy định về thời gian, giờ làm việc hành chính; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn; Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản số 5977/UBND-NC ngày 18/10/2023 về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

Với sự quan tâm chỉ đạo tích cực của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự tích cực vào cuộc của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở trong những năm qua, nền hành chính công vụ tỉnh Bắc Giang đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức và hành động; việc tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao ý thức, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và chiến sĩ lực lượng vũ trang được nâng lên; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được bảo đảm. Từ đó đã xây dựng được hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu, tận tụy, chuẩn mực, chuyên nghiệp, trách nhiệm, tận tình và thân thiện.

- Phong trào thi đua đặc biệt "Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19".

Thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua đặc biệt "Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19". Với tinh thần đoàn kết, đồng lòng, lao động sáng tạo, quyết tâm vượt qua những khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Giang đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, thần tốc, sáng tạo, hiệu quả các biện pháp ngăn chặn, kiểm soát dịch bệnh; chỉ đạo các cấp, các ngành, doanh nghiệp trên địa bàn tập trung cao độ, dồn tổng lực cho công tác phòng chống dịch, đảm bảo an toàn cho người dân. Cùng với đó, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch 3750/KH-UBND ngày 26/7/2021 về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi "mục tiêu kép"- Kiểm soát tốt dịch Covid-19, khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch số 4833/KH-UBND ngày 18/9/2021 về việc phát động đợt thi đua "nước rút" - chiến thắng đại dịch COVID-19, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2021...

Cùng với sự vào cuộc đồng bộ, khẩn trương, quyết liệt, với phương châm "Chống dịch như chống giặc" của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và sự phối hợp hỗ trợ nhịp nhàng triển khai nhiều giải pháp linh hoạt, ứng biến kịp thời của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch, các bộ, ngành Trung ương; đặc biệt, Bộ Y tế đã kịp thời cử Bộ phận thường trực hỗ trợ gồm nhiều chuyên gia có kinh nghiệm để chỉ đạo công tác phòng, chống dịch, một số bệnh viện tuyến Trung ương, các trường y dược, lực lượng y tế của nhiều tỉnh bạn về giúp sức, tình hình dịch bệnh Covid-19 của tỉnh đã được kiểm soát hoàn toàn. Nhằm ghi nhận những tình cảm, sự chia sẻ và những đóng góp tích cực của các các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân, những nhà hảo tâm trong nước và ngoài nước đối với tỉnh Bắc Giang trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, Chủ tịch UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản hướng dẫn về công tác khen thưởng để động viên, biểu dương và ghi nhận những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cả về nhân lực, vật lực cho tỉnh Bắc Giang trong công tác phòng, chống dịch[7]. Kết thúc đợt thi đua đặc biệt, Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết định tặng Bằng

[7] các văn bản hướng dẫn triển khai, cụ thể như: Công văn số 2630/UBND ngày 03/6/2021; Hướng dẫn số 3315/HD-UBND ngày 06/7/2021; Công văn số 3859/UBND-NC ngày 30/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong phòng, chống dịch Covid-19

khen cho trên 872 tập thể, 4.988 cá nhân, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho 04 tập thể, 02 cá nhân và Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 31 tập thể, 45 cá nhân đã có nhiều đóng góp, ủng hộ trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh.

- Phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí"

Với mục tiêu xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh luôn coi việc đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và xác định kết cấu hạ tầng kỹ thuật phải luôn đi trước một bước, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm tạo động lực phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng của tỉnh về hạ tầng giao thông, khu, cụm công nghiệp, logistics; hạ tầng thông tin truyền thông, đô thị, nhà ở, điện, thủy lợi...

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022, tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 09/01/2023 về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí" trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Hưởng ứng phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh phát động, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong cụm, khối thi đua của tỉnh đã ban hành kế hoạch để tổ chức thực hiện. Trong những năm qua, môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh đã có sự cải thiện rõ rệt, góp phần quan trọng thúc đẩy thu hút đầu tư, tăng trưởng kinh tế, nâng cao hình ảnh, vị thế, uy tín của tỉnh. Tỉnh Bắc Giang cũng tập trung nguồn lực lớn để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KTXH; trong đó, đặc biệt chú trọng đầu tư thực hiện nhiều công trình giao thông kết nối giữa các địa phương trong tỉnh; đồng thời, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành phố giáp ranh triển khai đầu tư đồng loạt nhiều tuyến đường kết nối liên tỉnh quan trọng tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy lưu thông hàng hóa, tăng cường liên kết vùng và mở ra không gian phát triển mới[8]. Nhìn chung, Phong trào thi đua đã được các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tích cực, hiệu quả, các hạ tầng để phát triển kinh tế, dịch vụ, xã hội được hoàn thiện đáng kể.

- Phong trào thi đua "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030".

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*". Ngày 20/9/2021, UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 452/KH-UBND về việc tổ chức thực hiện Đề án "*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*" trên địa bàn tỉnh. Đồng thời nhằm thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua "Cả

[8] Dự án xây dựng mở rộng cầu Như Nguyệt; Dự án xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu, (kết nối với tỉnh Hải Dương và QL.18); Dự án xây dựng cầu Hà Bắc 2 (nối sang tỉnh Bắc Ninh, kết nối với đường vành đai IV Thủ đô Hà Nội); Dự án đường dẫn và cầu Hòa Sơn kết nối huyện Hiệp Hòa với thành phố Phổ Yên (Thái Nguyên); Dự án Xây dựng cầu và đường dẫn nối cảng Mỹ An - QL.31 - QL.1 và tuyến nhánh hồ Suối Nứa - Khuôn Thần; Dự án Nút giao liên thông tại thị trấn Vôi với cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; Dự án đường nối QL.37 - QL.17 - ĐT.292; Dự án đường nối QL.37 - QL.17 - Võ Nhai (Thái Nguyên); Dự án nâng cấp, mở rộng đường nối từ ĐT.293 đến QL.17,…

nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030", Chủ tịch UBND tỉnh phát động, triển khai phong trào này trên địa bàn tỉnh. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể hóa nội dung hưởng ứng phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời. Trong đó, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền để mọi người dân nhận thức được vai trò, ý nghĩa của việc học tập suốt đời và hiểu được tầm quan trọng cũng như vai trò của tự học trong kỷ nguyên số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số thúc đẩy việc học tập ở mọi lúc, mọi nơi để nâng cao trình độ; xây dựng nền tảng cập nhật thông tin dữ liệu phục vụ mục đích nâng cao kiến thức, kỹ năng sống, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cấp, các ngành, địa phương, cơ sở. Đến nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã, đang triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua, với phương châm "*Học tập, làm việc, cống hiến và hưởng thụ là nhu cầu tất yếu, khách quan của mỗi cá nhân trong quá trình phát triển xã hội. Vì vậy mọi công dân cần có trách nhiệm và quyền được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân tốt, công dân số, công dân toàn cầu*".

*** Các phong trào thi đua do tỉnh Bắc Giang phát động:**

- Phong trào thi đua trong lĩnh vực phát triển kinh tế được quan tâm chỉ đạo, triển khai sâu rộng, đồng thời ban hành nhiều cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, từ đó góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế của tỉnh. Vì vậy, giai đoạn 2014-2023, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh luôn nằm trong nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước, bình quân đạt 12,4%. Quy mô kinh tế được mở rộng, năm 2023 đứng 12 cả nước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp (năm 2023 chiếm 58,8%) và công nghiệp tiếp tục khẳng định vai trò là động lực tăng trưởng chính. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển toàn diện và đang chuyển mạnh theo hướng sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ.

- Phong trào thi đua trong lĩnh vực văn hóa – xã hội.

Phong trào thi đua trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo được đẩy mạnh và có nhiều thành tích nổi bật. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển giáo dục; chỉ đạo rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp học gắn với sắp xếp tổ chức, bộ máy phù hợp với địa phương[9] nhằm tinh giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động và đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân.

Các hoạt động giáo dục được triển khai chủ động, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Chất lượng và hiệu quả giáo dục của tỉnh được duy trì ổn định và từng bước được nâng lên, vị thế của giáo dục Bắc Giang ngày càng được khẳng định, bảo đảm mục tiêu nằm trong nhóm tỉnh dẫn đầu cả nước [10].

---

[9] Toàn tỉnh hiện có 760 cơ sở giáo dục MN, giáo dục PT, trong đó có 252 trường mầm non, 220 trường tiểu học; 209 trường THCS; 22 trường TH-THCS; 48 trường THPT; 08 trung tâm GDNN-GDTX, 01 Trung tâm GDTX - Ngoại ngữ - Tin học tỉnh; 100% xã, phường, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng.

[10] Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 nằm trong tốp 15 toàn quốc, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 99,58 %; chất lượng học sinh giỏi quốc gia tăng vượt bậc, thi học sinh giỏi quốc gia và quốc tế năm học 2022-2023, đứng thứ 8 cả nước về số giải Nhất và đứng thứ 12 cả nước về số lượng giải (có 4 giải Nhất, 14 giải Nhì, 16 giải Ba và 25 giải Khuyến khích; có 8 học sinh được dự thi vòng 2 và 03 học sinh được tham dự các kỳ thi khu vực và quốc tế và cả 03 học sinh đều đoạt: 01 Huy chương Bạc Olympic Hóa học Quốc tế Al-

Công tác phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được quan tâm; cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo chiếm tỷ lệ cao[11]. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục được tăng cường đầu tư; tập trung rà soát, nghiên cứu phương án triển khai mở rộng, tăng quy mô trường, lớp các trường THPT; chú trọng xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học; hạ tầng công nghệ thông tin, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo hướng kiên cố hoá, chuẩn hoá và hiện đại hoá[12].

Phong trào thi đua trong lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được quan tâm và đạt nhiều thành tựu, bước tiến quan trọng. Hệ thống y tế từng bước được củng cố và kiện toàn, mạng lưới cơ sở y tế công lập từ tỉnh đến cơ sở, y tế dự phòng được củng cố, mở rộng; các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh; trung tâm y tế huyện tiếp tục kiện toàn, phát triển các khoa, phòng phù hợp chức năng nhiệm vụ và theo hướng chuyên khoa sâu[13]. Công tác phát triển kỹ thuật mới được các cơ sở khám chữa bệnh trong toàn tỉnh triển khai thực hiện, đặc biệt là những kỹ thuật cao, hiện đại. Chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được cải thiện ở tất cả các tuyến; tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất cho ngành y tế, nhất là phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ tại Trung tâm Y tế các huyện, thành phố và trạm y tế tuyến xã[14]. Việc cung ứng thuốc và trang thiết bị y tế được đầu tư đáp ứng nhu cầu thiết yếu của công tác khám chữa bệnh và dự phòng; trình độ chuyên môn, y đức, tinh thần thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ y tế ngày càng nâng cao. Công tác đào tạo và phát triển nhân lực y tế được chú trọng. Hiện nay, số bác sĩ/10.000 dân đạt 12,2 bác sĩ *(kế hoạch cả nước 12 bác sĩ*); số dược sĩ đại học/10.000 dân đạt 2,2 dược sĩ; 100% trạm y tế xã/phường/thị trấn đạt chuẩn. Số giường bệnh/vạn dân đạt 32,5 giường *(kế hoạch cả nước 32 giường).* Công suất sử dụng giường bệnh trung bình toàn tỉnh là 102,1.

Phong trào thi đua trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và thông tin được triển khai toàn diện. Hạ tầng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, rèn luyện sức khỏe của người dân từ tỉnh tới cơ sở tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, củng cố và hoàn thiện, cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, rèn luyện thể dục, thể thao ngày càng cao của Nhân dân[15]. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình được triển khai rộng khắp, đạt kết quả tích cực. Phong trào "Xây dựng thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới", "Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị" tiếp tục được triển khai sâu rộng và nhận được sự hưởng ứng, vào cuộc

---

Beruniy, 01 Huy chương Đồng Olympic Vật lí khu vực châu Á và 01 Huy chương Bạc Olympic Vật lý Châu Âu).

[11] Toàn ngành có 03 tiến sĩ, 02 nghiên cứu sinh, 887 thạc sĩ. Tỷ lệ CBQL, GV có trình độ đào tạo đạt chuẩn các bậc học: Mầm non 91,9% CBQL, GV đạt chuẩn trở lên (trên chuẩn 61,3%); Tiểu học 77,19% CBQL, GV đạt chuẩn trở lên (trên chuẩn 0,35%); THCS 91,47% CBQL, GV đạt chuẩn trở lên (trên chuẩn 1,95%); THPT có 100% CBQL, GV đạt chuẩn trở lên (trên chuẩn 21,5%).

[12] Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 94,9%*;* Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 24,4%, đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ kiên cố hoá trường lớp học đạt 96,4% (cao hơn 14,2% so với trung bình cả nước).

[13] Toàn tỉnh hiện có 232 đơn vị y tế công lập (12 đơn vị tuyến tỉnh, 11 tuyến huyện và 209 trạm y tế xã). Ngoài ra, còn có 01 bệnh viện ngành (Bệnh viện quân y 110 cơ sở 2 với quy mô 60 giường bệnh) và 01 Bệnh xá Công an tỉnh; 656 cơ sở y tế ngoài công lập (trong đó có 13 bệnh viện tư nhân đang hoạt động với quy mô 912 giường bệnh, 27 phòng khám đa khoa, 427 phòng khám chuyên khoa).

[14] Phê duyệt mới và bổ sung 6.583 kỹ thuật cho các đơn vị (trong đó, công lập: 448 kỹ thuật; tư nhân: 6.135 kỹ thuật); cho phép áp dụng thí điểm, chính thức 113 kỹ thuật mới tại các đơn vị….

[15] nhiều địa phương cấp huyện đã ban hành cơ chế hỗ trợ đầu tư hoàn thiện thiết chế văn hóa, thể thao; đối với cấp xã, hệ thống thiết chế VHTT cấp xã sau sáp nhập đang dần hoàn thiện, trong đó tỷ lệ nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định cấp xã đạt tỷ lệ 89,5%, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố đạt 82,5%.

của đông đảo nhân dân, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn tỉnh [16]. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tuyên truyền được thực hiện hiệu quả, nhiều hoạt động gắn với chào mừng các ngày lễ lớn, các thành tựu nổi bật trong phát triển KTXH được tổ chức quy mô, thu hút đông đảo người dân tham gia. Đặc biệt, năm 2023 đã tổ chức thành công hàng loạt các hoạt động nhân dịp "*Kỷ niệm 60 năm Bác Hồ về thăm và chỉ đạo Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc lần thứ I"* với sự tham dự của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước…tạo ấn tượng sâu sắc đối với Nhân dân và du khách trong và ngoài tỉnh.

Phong trào thể dục, thể thao quần chúng tiếp tục phát triển rộng khắp và ngày càng phát triển sâu rộng cả về số lượng và chất lượng. Thể thao thành tích cao được chú trọng đầu tư đã đạt kết quả tích cực và có bước phát triển tiến bộ. Đặc biệt, tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 32 (SEA Games 32), các vận động viên Bắc Giang đã đóng góp vào thành tích chung của Đoàn thể thao Việt Nam với tổng số 07 huy chương các loại[17]; tại Giải vô địch wushu thế giới năm 2023, VĐV Nguyễn Thị Thu Thủy đã xuất sắc đoạt Huy chương Vàng.

Thông tin, truyền thông có nhiều đổi mới; đấu tranh ngăn chặn, phản bác kịp thời thông tin giả, xấu, độc, triển khai sâu rộng, có hiệu quả. Các cơ quan báo chí đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, phản ánh các thành tựu nổi bật phát triển KTXH của tỉnh; thông tin về các sự kiện quan trọng của tỉnh tình hình thời sự, các sự kiện chính trị của đất nước.

Phong trào thi đua trong lĩnh vực đào tạo nghề, giải quyết việc làm, an sinh xã hội tiếp tục duy trì đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả. Công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động được tập trung thực hiện; công tác an sinh xã hội được triển khai thiết thực, kịp thời, hiệu quả. Các hoạt động kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sỹ được tổ chức chu đáo, trang trọng, ý nghĩa. Các chính sách dân tộc, tôn giáo, chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ trẻ em, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bình đẳng giới được quan tâm chỉ đạo.

Công tác quản lý nhà nước về lao động và giải quyết việc làm được tập trung chỉ đạo đạt hiệu quả. Toàn tỉnh hiện nay có hơn 1,01 triệu lao động đang làm việc trong nền kinh tế *(đứng thứ 12 cả nước)*. Công tác dạy nghề được quan tâm, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thị trường lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo so với tổng số lao động đạt 76%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ công nhận kết quả đào tạo đạt 33%. Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) đạt kết quả tích cực. Đến nay, tỷ lệ người dân có thẻ BHYT đạt 99,26% *(cả nước 92%)*; số người tham gia BHXH bắt buộc (lũy kế) đạt trên 364,9 nghìn người; số người tham gia BHXH tự nguyện đạt 52,1 nghìn người.

Phong trào thi đua trong lĩnh vực khoa học và công nghệ được quan tâm chỉ đạo; đã triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ của khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống, nhất là trong lĩnh vực sản xuất, bảo quản và chế

---

[16] Tỷ lệ làng, bản, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hoá đạt 81,5%.

[17] 5 HCV, 01 HCB, 1 HCĐ), đặc biệt VĐV Điền kinh Nguyễn Thị Oanh giành 04 HCV, trong đó có 02 HCV giành được cách nhau chưa đầy 30 phút.

biến nông sản; chủ động tham gia vào phát triển nền kinh tế số, trí tuệ nhân tạo. Công tác quản lý các đề tài, dự án cấp tỉnh và cấp quốc gia được thực hiện ngày càng chặt chẽ và đi vào nề nếp. Các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật được quan tâm; chất lượng đề tài, dự án hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn ở địa phương. Công tác hướng dẫn, quản lý, bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa được triển khai thực hiện có hiệu quả góp phần vào mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội chung của tỉnh.

- Phong trào thi đua trong lĩnh vực nội chính

Phong trào thi đua cải cách hành chính, xây dựng chính quyền các cấp được tăng cường gắn với đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số. Công tác số hóa thủ tục hành chính được tập trung thực hiện; thủ tục hành chính thường xuyên được rà soát; kịp thời bãi bỏ những thủ tục rườm rà; cơ chế một cửa, một cửa điện tử hiện đại liên thông được nhân rộng và duy trì thực hiện tốt góp phần công khai hoá, minh bạch hoá các quy định về thủ tục hành chính, giảm phiền hà, thời gian chờ đợi cho người dân và tổ chức[18]. Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) xếp thứ 4/63 tỉnh, thành phố. Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) đứng thứ 9 cả nước. Chính quyền địa phương ổn định; 100% xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh đã triển khai mô hình Chính quyền thân thiện. Công tác thanh tra, kiểm tra công vụ được thực hiện nghiêm túc, đã tạo bước chuyển biến mới về ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ngày càng được nâng lên. Tập trung sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh, phấn đấu hoàn thành trong năm 2024.

Phong trào thi đua trong lĩnh vực tư pháp, phòng chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được chú trọng. Công tác xây dựng thể chế, chính sách của tỉnh được quan tâm chỉ đạo. Thường trực HĐND, UBND, Uỷ ban MTTQ, Đoàn Đại biểu quốc hội, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh ký kết quy chế phối hợp trong công tác xây dựng pháp luật và giám sát việc thi hành pháp luật. Các văn bản được xây dựng theo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng tiếp tục được nâng lên. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường thực hiện có hiệu quả; nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của người dân đã được nâng lên. Công tác phòng chống tham nhũng đã được các cấp, các ngành triển khai thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt, đạt được nhiều kết quả tích cực; UBND tỉnh tiếp tục xác định phòng chống tham nhũng là một trong các nhiệm vụ trọng tâm, đi đôi với phát triển kinh tế. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo triển khai các cuộc thanh tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, thái độ sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp tục được quan tâm, xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành.

---

[18] Đến nay, 25/25 dịch vụ công thiết yếu được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tổng số hồ sơ dịch vụ công thiết yếu đã tiếp nhận: 503.788 trường hợp (trong đó nộp trực tuyến 46.7113 trường hợp đạt 92,72%). Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện, có phát sinh hồ sơ đạt 50,49%. Kết quả xử lý hồ sơ đúng hạn đạt 88,61%; số lượng tài khoản Cổng dịch vụ công quốc gia được xác thực với CSDL quốc gia về dân cư đạt 100% (xếp hạng tỉnh/thành phố là 5/63).

Phong trào thi đua trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại được triển khai đồng bộ, toàn diện. Các phong trào thi đua *"Quyết thắng"*, *"Huấn luyện giỏi, sẵn sàng chiến đấu cao, kỷ cương, sáng tạo, linh hoạt, an toàn"*, *"Vì an ninh Tổ quốc"* được đẩy mạnh; phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"* có nhiều chuyển biến tích cực, huy động các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn dân tham gia. Tổ chức thành công các cuộc Diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh, diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; kiềm chế, kéo giảm tội phạm, đấu tranh quyết liệt với tội phạm "tín dụng đen", băng ổ nhóm, tụ điểm phức tạp về ma túy; đảm bảo tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của tỉnh; góp phần thúc đẩy phát triển KTXH, nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh.

Công tác đối ngoại được tăng cường, các hoạt động thông tin đối ngoại có nhiều hình thức mới, thiết thực, được tăng cường dưới nhiều hình thức đa dạng như: quảng bá hình ảnh của tỉnh trong các chương trình đón tiếp các đối tác nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; tuyên truyền qua các ấn phẩm đối ngoại, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội.

- Phong trào thi đua trong lĩnh vực xây dựng Đảng có nhiều đổi mới cả về hình thức và nội dung. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, thực chất hơn. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được quan tâm chỉ đạo. Tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp đấu tranh ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên. Tập trung lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường kiểm tra, giám sát theo phương châm "giám sát phải mở rộng", "kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm". Công tác dân vận của Đảng có nhiều đổi mới, sáng tạo, nhiều mô hình được Trung ương ghi nhận, đánh giá cao. Công tác phát triển đảng viên gắn với nâng cao chất lượng đảng viên kết nạp được chú trọng; tập trung phát triển đảng trong đội ngũ trưởng, phó thôn, tổ dân phố, trong khu vực doanh nghiệp, học sinh, sinh viên.

- Phong trào thi đua trong hoạt động của Hội đồng nhân dân có nhiều đổi mới, hiệu quả. Đã bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, cụ thể hóa thành cơ chế, chính sách, các biện pháp thiết thực, khả thi, phù hợp với nguyện vọng của cử tri, Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Tăng cường các kỳ họp chuyên đề nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; nâng cao chất lượng các phiên giải trình, chất vấn. Hoạt động giám sát trực tiếp được tăng cường thông qua chất vấn theo hướng *"hỏi nhanh - đáp gọn","rõ nội dung - rõ trách nhiệm";* giám sát, khảo sát đúng trọng tâm, trọng điểm. Thường xuyên rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát đối với các cơ quan liên quan. Tích cực đổi mới hình thức, cách thức tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri; tăng cường công tác thông tin - dân nguyện theo hướng trọng tâm, trọng điểm, góp phần tạo sự đồng thuận, nâng cao niềm tin

của cử tri, Nhân dân với chính quyền.

- Phong trào thi đua của MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội và các hội quần chúng tiếp tục có sự đổi mới cả về nội dung, phương thức, hướng các hoạt động về cơ sở, địa bàn khu dân cư. Các phong trào thi đua *"Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới"*; *"Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", "Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế"*, ... và các cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*, Cuộc vận động *"Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"*,… được MTTQ và các tổ chức CTXH triển khai sâu rộng, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân mang lại hiệu quả thiết thực. Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự, xây dựng đời sống văn hóa; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo đồng thuận xã hội.

b) Việc kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua để biểu dương, khen thưởng

Hằng năm, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch và giao cho Hội đồng TĐKT tỉnh tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh. Bên cạnh đó, Sở Nội vụ ban hành kế hoạch và thành tra các cơ quan, đơn vị đối với lĩnh vực này. Thông qua thanh tra, kiểm tra, giám sát đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, trao đổi, tháo gỡ những vấn đề còn vướng mắc trong chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua; đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, các quy định hiện hành của Trung ương, của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng. Đồng thời tiếp tục chỉ đạo đề ra các biện pháp đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng trong những năm tiếp theo. Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát đều ra thông báo, kết luận; các cơ quan, tổ chức, địa phương đã nghiêm túc triển khai thực hiện các thông báo, kết luận. Cùng với đó, các cơ quan, địa phương tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với các đơn vị trực thuộc.

Xác định sơ, tổng kết phong trào thi đua là một nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện phong trào thi đua. Do đó, hằng năn, Tỉnh đều ban hành văn bản hướng dẫn việc sơ kết, tổng kết phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề; quan tâm đôn đốc, chỉ đạo việc sơ, tổng kết các phong trào thi đua nhằm đánh giá đúng những kết quả đã đạt được, chỉ ra những mặt còn tồn tại, hạn chế, qua đó rút ra cách làm hay, kinh nghiệm tốt trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua. Khi đánh giá sơ, tổng kết phong trào thi đua luôn coi trọng việc phát hiện, lựa chọn những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, những gương người tốt, việc tốt hoặc các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc, thành tích đột xuất trong các phong trào thi đua để động viên khen thưởng kịp thời, đồng thời nêu gương, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng. Quan tâm khen thưởng cho đối tượng là các tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người trực tiếp sản xuất, công tác, lao động và học tập.

c) Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, trong đó nêu rõ hình thức và giải pháp triển khai, thực hiện

- Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến:

Xác định việc xây dựng điển hình tiên tiến là cơ sở, tiền đề cho việc lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu để kịp thời động viên và xem xét biểu dương, khen thưởng trong các phong trào thi đua. Những năm qua, tỉnh Bắc Giang luôn quan tâm làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, coi đây là một nội dung quan trọng trong việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước; đã tích cực chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về việc xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn từ năm 2014 - 2023 trên địa bàn.

Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung xây dựng hoàn thiện; hàng năm, tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời tiến hành đánh giá vào dịp sơ kết, tổng kết hằng năm, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm để triển khai ở các năm tiếp theo. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong các phong trào đã được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện, các cơ quan truyền thông của tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, nhân rộng các gương người tốt, việc tốt, các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong các phong trào thi đua; qua đó đã có tác dụng động viên và phát huy truyền thống yêu nước, sáng tạo, tạo động lực mới, nhân tố mới trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; phát huy được giá trị tốt đẹp, khuyến khích Nhân dân lao động sản xuất, công tác, học tập có hiệu quả, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội, góp phần làm hạn chế, đẩy lùi các tiêu cực trong xã hội. Trong giai đoạn này, tỉnh Bắc Giang đã có tập thể, cá nhân Anh hùng lao động, chiến sỹ thi đua toàn quốc và hàng trăm tập thể, cá nhân, hộ gia đình được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước ghi nhận, biểu dương, khen thưởng; đồng thời hàng vạn tập thể, cá nhân, hộ gia đình được Chủ tịch UBND tỉnh và các, ngành, cơ quan, đơn vị biểu dương, khen thưởng.

- Các hình thức phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên được tỉnh Bắc Giang thực hiện thông qua các hình thức chủ yếu sau:

- Thông qua công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước;

- Thông qua tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng;

- Thông qua tổ chức các hội nghị tọa đàm, giao lưu, trao đổi, thăm quan học tập kinh nghiệm đối với các mô hình, điển hình tiên tiến;

- Thông qua các cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; các cơ quan thông tin truyền thông của tỉnh và Trung ương; các trạng mạng xã hội (zalo, facebook).

Với các hình thức trên, trong những năm qua, nhiều điển hình tiên tiến đã được phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng, góp phần quan trọng thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Bắc Giang ngày càng phát triển rộng khắp và đi vào chiều sâu; những tấm gương điển hình, gương người tốt, việc tốt được tuyên truyền nêu gương trong nhiều năm tiếp theo.

- Giải pháp thực hiện công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến:

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng TĐKT tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nhiều văn bản trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng nói chung và công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước nói riêng để các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện;

- Các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu đã quan tâm, chú trọng đến công tác tổ chức thực hiện phong trào thi đua, coi trọng việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình lập được thành tích xuất sắc, đồng thời gắn với đánh giá, xếp loại đảng viên, công chức, viên chức, người lao động hằng năm;

- Định kỳ tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng, công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến;

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền các văn bản về thi đua, khen thưởng, về xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến và các mô hình, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, các thông tấn xã Việt Nam có trụ sở tại Bắc Giang và trên các trạng mạng xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua cũng như việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc.

3. Việc đổi mới công tác khen thưởng đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch; coi trọng việc phát hiện lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng

a) Vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện điển hình tiên tiến để khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng

Những năm qua, thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, người đứng đầu là hạt nhân trong các phong trào thi đua, coi thi đua là công cụ quản lý, là động lực để phát triển; đồng thời, luôn xác định việc phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng là một biện pháp quan trọng, tác động tích cực thúc đẩy phong trào thi đua phát triển, từ đó tạo động lực để thúc đẩy sức lao động tự nguyện, sáng tạo của mỗi tập thể, cá nhân trong đơn vị, địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh,

xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ngày càng vững mạnh.

b) Việc khen thưởng đối với tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, dân quân, tự vệ, công an xã, bảo vệ dân phố, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp; quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và vùng dân tộc thiểu số.

Những năm qua, công tác khen thưởng của tỉnh Bắc Giang tiếp tục có nhiều sự thay đổi theo hướng tích cực, đổi mới và nâng cao chất lượng. Trong đó, tập trung nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với việc đổi mới công tác khen thưởng trong cơ quan, đơn vị mình; nâng cao vai trò của Hội đồng TĐKT, của người làm công tác tham mưu; đồng thời phải chi tiết, cụ thể hóa tiêu chuẩn rõ ràng nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi trong việc lựa chọn khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng; bình xét khen thưởng đảm bảo đúng thủ tục quy định, đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, công bằng, chính xác, đúng người, đúng thành tích, thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó. Quan tâm khen thưởng các đối tượng người lao động trực tiếp; kịp thời khen thưởng động viên, khích lệ những tập thể, cá nhân đã có nhiều cố gắng vượt khó vươn lên trong công tác, trong lao động và học tập; khen thưởng những tập thể, cá nhân ở cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, những tập thể, cá nhân, hộ gia đình có tinh thần sáng tạo, vượt khó vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chính vì thế, tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động trực tiếp, nông dân, công nhân, chiến sỹ, người ở vùng sâu, vùng xa được nâng lên, năm sau cao hơn năm trước, cụ thể năm 2014 tỷ lệ khen thưởng người lao động trực tiếp chỉ đạt 50% đến năm 2023 đạt trên 70%.

Để tăng được tỷ lệ khen thưởng đối với các đối tượng là nông dân, công nhân, chiến sĩ và người lao động trực tiếp, tỉnh Bắc Giang luôn quan tâm thực hiện tốt một số biện pháp như: Đưa nội dung này vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thương để khi các cơ quan, đơn vị địa phương bình xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng quan tâm, ưu tiên các đối tượng này; thường xuyên quán triệt, tập huấn nội dung này đối với thủ trưởng, người làm công tác thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đưa nội dung này vào chấm điểm thi đua đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia cụm, khối thi đua; làm tốt công tác tuyên truyền điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt là đối tượng này để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

c) Công tác khen thưởng kháng chiến và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng có công lao, thành tích, cống hiến trong các cuộc kháng chiến của dân tộc

Với sự chỉ đạo sát sao từ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, trong 10 năm qua, công tác khen thưởng thành tích kháng chiến luôn cơ quan, địa phương quan tâm rà soát kịp thời, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định; đến nay không còn hồ sơ tồn đọng. Kết quả khen thưởng kháng chiến trong giai đoạn 2014-2023 như sau: Huân chương độc lập hạng Ba cho 167 gia đình có nhiều liệt sĩ hy sinh trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ; Huân, Huy chương kháng chiến chống mỹ cho 10 cá nhân và thực hiện cấp đổi, tra cứu chứng

nhận Huân, Huy chương kháng chiến cho công dân để giải quyết chế độ; tặng và truy tặng Kỷ niệm chương địch bắt tù đày cho 261 cá nhân; tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" cho 1.063 bà mẹ, các bà mẹ còn sống được các cơ quan, đơn vị trong tỉnh nhận phụng dưỡng, chăm sóc chu đáo. Hàng năm đều tổ chức đi thăm hỏi và tặng quà vào dịp tết và ngày thương binh liệt sỹ 27/7.

d) Việc khen thưởng cho các tập thể, cá nhân người nước ngoài có đóng góp trong công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của Bắc Giang và có thành tích trong việc củng cố, phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tỉnh với địa phương của các nước, các tổ chức quốc tế.

Công tác khen thưởng cho các tập thể, cá nhân người nước ngoài được Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bắc Giang đặc biệt chú trọng, coi đây là một hình thức đối ngoại của tỉnh, qua đó thể hiện được sự quan tâm của tỉnh đối với các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến tỉnh để đầu tư, mở rộng sản xuất cũng như là tư vấn, hỗ trợ tỉnh trên các lĩnh vực, từ đó củng cố, phát triển mối quan hệ hữu nghị hợp tác giữa tỉnh với địa phương của các nước, các tổ chức quốc tế; đồng thời lan tỏa hình ảnh thân thiện, mến khách của tỉnh đến với nhiều tổ chức, cá nhân khác để tiếp tục có nhiều hơn nữa các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến đóng góp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tỉnh Bắc Giang.

*** Kết quả công tác khen thưởng trong 10 năm qua (2014-2023):**

+ Khen thưởng cấp nhà nước:

- Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập cho 10 tập thể, 06 cá nhân; Huân chương Lao động các hạng cho 113 tập thể, 161 cá nhân; tặng danh hiệu vinh dự nhà nước Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới cho 01 tập thể, 01 cá nhân; tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" cho 1.063 bà mẹ; tặng và truy tặng Huân, Huy chương kháng chiến cho 10 cá nhân; tặng Huân độc lập hạng Ba cho 167 gia đình có nhiều liệt sỹ hy sinh.

- Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc cho 126 tập thể; Chiến sĩ thi đua toàn quốc cho 02 cá nhân; Bằng khen cho 268 tập thể, 398 cá nhân; tặng và truy tặng Kỷ niệm chương địch bắt tù đày cho 261 chiến sĩ hoạt động cách mạng và hoạt động kháng chiến.

+ Chủ tịch UBND tỉnh tặng cờ thi đua cho 1.103 tập thể; danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" cho 3.781 tập thể; danh hiệu "Chiến sĩ thi đua" cấp tỉnh cho 999 cá nhân; Bằng khen cho 9.256 tập thể và 17.746 cá nhân; danh hiệu công dân Bắc Giang ưu tú cho 20 cá nhân; danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu cho 35 tập thể, doanh nhân tiêu biểu cho 27 cá nhân.

(có biểu chi tiết kèm theo).

e) Công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng

Công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực thi đua khen thưởng những năm qua luôn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện. Các thủ tục hành chính thường xuyên được rà soát, sửa đổi đảm bảo các quy định mới ban

hành. 100% TTHC được công khai trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh; các thủ tục hành chính cấp tỉnh được giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang.

Trong những năm qua, việc triển khai và sử dụng hệ thống quản lý phần mềm hồ sơ khen thưởng điện tử của Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương được Bắc Giang triển khai thực hiện nghiêm túc. Bên cạnh đó, tỉnh Bắc Giang cũng đã xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu khen thưởng của tỉnh, từ đó giúp thuận lợi trong việc quản lý, tra cứu, tổng hợp số liệu khen thưởng nhanh và chính xác hàng năm.

4. Việc kiện toàn bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp của tỉnh Bắc Giang thường xuyên được kiện toàn, luôn chủ động, tích cực tham mưu cho các cấp ủy đảng và chính quyền triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước cũng như thực hiện tốt các chính sách về thi đua, khen thưởng. Hội đồng TĐKT tỉnh có 20 thành viên, bao gồm: Chủ tịch UBND tỉnh là Chủ tịch Hội đồng TĐKT tỉnh và các thành viên khác[19]. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho các thành viên phụ trách cụm, khối thi đua.

Công tác tổ chức, cán bộ, xây dựng bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng từ tỉnh đến cơ sở đã được quan tâm thực hiện theo quy định. Sở Nội vụ làm Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua- Khen thưởng tỉnh với nòng cốt là Phòng Thi đua, khen thưởng được giao 7 biên chế (công chức) gồm có: Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 04 chuyên viên. Các huyện, thành phố bố trí 01 công chức và 01 lãnh đạo Phòng Nội vụ làm công tác TĐKT; các cơ quan, đơn vị trong khối thi đua của tỉnh mỗi đơn vị đều bố trí 01 cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác thi đua, khen thưởng. Tại cấp xã: 209/209 (100%) đơn vị cấp xã đều bố trí 01 công chức Văn phòng - Thống kê kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

Công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh trong giai đoạn 2014-2023 có nhiều thay đổi và chuyển biến mạnh mẽ, tạo ra bước phát triển tiến bộ trên nhiều lĩnh vực và ảnh hưởng tích cực đến toàn xã hội. Hội đồng TĐKT các cấp được kiện toàn, củng cố, hoạt động hiệu quả. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua có nhiều đổi mới, sáng tạo hơn; công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra sơ kết, tổng kết phong trào thi đua được coi trọng; công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền,

---

[19] Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng TĐKT tỉnh là Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ; Uỷ viên Thường trực Hội đồng do Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách lĩnh vực thi đua, khen thưởng đảm nhận; Thành viên Hội đồng là thủ trưởng các cơ quan: Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh uỷ; Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ; Văn phòng Tỉnh uỷ; Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Khoa học và Công nghệ; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh; Tỉnh đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hội Cựu Chiến binh tỉnh và 01 Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là đồng chí Trưởng Phòng Thi đua, khen thưởng, Sở Nội vụ.

nhân rộng điển hình tiên tiến có sự chuyển biến rõ nét, dần đi vào nề nếp. Công tác khen thưởng đã chú trọng khen thưởng khen thưởng các tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp làm việc, lao động sản xuất; các tập thể, cá nhân ở vùng sâu, vùng xa; các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, những cá nhân điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt, mưu trí dũng cảm cứu người, cứu tài sản ... Nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng tiêu chí thi đua, áp dụng các hình thức kịp thời để biểu dương, khen thưởng; quy trình, các bước xét khen thưởng đã được cụ thể hóa về tiêu chuẩn, thực hiện bình xét từ cơ sở, bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, công bằng, thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

Nhận thức của cấp uỷ Đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp được nâng lên, đã tăng cường chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu là hạt nhân trong các phong trào thi đua. Chính quyền, MTTQ và đoàn thể nhân dân các cấp đã phối hợp trong việc tổ chức các phong trào thi đua, qua đó làm cho phong trào thi đua trở thành phong trào hành động cách mạng thiết thực trong Nhân dân

b) Hạn chế, tồn tại

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa sâu sát trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua; chưa quan tâm đến xây dựng điển hình tiên tiến. Việc phát hiện khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất ở một số đơn vị có lúc chưa được kịp thời;

- Còn một số bộ phận cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới, ảnh hưởng đến chất lượng công tác tham mưu triển khai phong trào thi đua và thẩm định thành tích khen thưởng.

2. Nguyên nhân hạn chế, tồn tại

a) Khách quan

Hệ thống văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng trong giai đoạn vừa qua liên tục có sự thay đổi, nên khó khăn cho việc nghiên cứu, triển khai thực hiện tại cơ sở.

b) Chủ quan

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm thỏa đáng đến việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng;

- Bộ phận, cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương do kiêm nhiệm nhiều việc và có sự thay đổi nên ảnh hưởng đến việc tham mưu thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn chỉ đạo phong trào thi đua, công tác khen thưởng trong 10 năm qua (2014-2023), tỉnh Bắc Giang rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát động, tổ chức triển khai các phong trào thi đua; phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức, triển khai thực

hiện các phong trào thi đua; coi trọng việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết để đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua.

Hai là, nội dung thi đua cần bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, đặc biệt là những nhiệm vụ trọng tâm, những khó khăn, thách thức, những nhiệm vụ cấp bách thực tiễn đặt ra để tạo sức bật giải quyết có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra. Phong trào thi đua phải thực sự thiết thực, hiệu quả; tạo được đồng thuận cao, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng.

Ba là, làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về thi đua, khen thưởng. Tích cực đổi mới đa dạng hình thức, nội dung, phương pháp nhân rộng điển hình tiên tiến; công tác tuyên truyền phải được làm thường xuyên, liên tục, mọi lúc, mọi nơi, mọi người cùng làm; đồng thời phải đổi mới mạnh mẽ hình thức, phương pháp tuyên truyền để phù hợp với hoàn cảnh của từng đối tượng cụ thể, sao cho các điển hình tiên tiến được lan tỏa, tạo hiệu ứng sâu rộng trong việc lôi cuốn các tập thể, cá nhân, hộ gia đình học tập và làm theo.

Bốn là, làm tốt công tác khen thưởng; khen thưởng phải gắn với kết quả thực hiện các phong trào thi đua, việc bình xét khen thưởng phải đúng quy định, đảm bảo khách quan, dân chủ, công bằng, công khai và kịp thời. Tăng cường khen thưởng đột xuất, khen tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp lao động sản xuất; khen tập thể, cá nhân ở cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, những tập thể, cá nhân, hộ gia đình có tinh thần sáng tạo, vượt khó vươn lên.

Năm là, thường xuyên củng cố, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác thi đua, khen thưởng. Đổi mới hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp; kịp thời kiện toàn và nâng cao trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trong đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, để kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém, khó khăn còn vướng mắc.

Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Ban TĐKT Trung ương (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- LĐ Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TĐKT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH BẮC GIANG

Nguyễn Văn Phương